

Bản án số: **354/2022/HS-ST**

Ngày: 30 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Mai Văn Thuận.

. Ông Đào Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 372/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1982 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: 66C CLT, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 66C CLT, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 04/2004/HSPT ngày 06/01/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2005, chưa thi hành án phí phúc thẩm. Bản án hình sự phúc thẩm số 118/2005/HSPT ngày 30/8/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2008, chưa thi hành hình phạt bổ sung, án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm. Bản án hình sự sơ thẩm số 307/2012/HS-ST ngày 25/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2009/HS-ST ngày 23/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2011. Quyết định số 345/QĐ-UB ngày 24/01/2000 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Văn Tr, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2002; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2022. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Đỗ Trần Thị Thanh D- sinh năm 1985; địa chỉ: 52 lô 11 ĐĐ, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Đỗ Trần Th- sinh năm 1990; địa chỉ: 133C CLT, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 06/6/2022, trong khi tuần tra tại khu vực đường LT, phường VT, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường VT phát hiện Nguyễn Văn Tr và Đỗ Trần Th đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển kiểm soát 79K9-4030 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Tr tự lấy trong túi quần giao nộp cho Tổ công tác 14 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu kích thước khoảng (1x2)cm bên trong chứa chất bột nén màu trắng (được niêm phong ký hiệu A), Tr khai nhận chất bột nén màu trắng bên trong các đoạn ống hút nhựa là ma túy “Heroin” Tr mua để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, Tr gặp Th ở khu vực gần nhà Trắng nên nhờ Th chở đến khu vực Lầu Bảy thuộc phường VP, thành phố N. Khi đến đầu dốc, Tr nói Th đứng đợi để Tr đi có việc. Tr một mình đi bộ lên trên dốc thì gặp người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch) hỏi mua 14 tép ma túy “Heroin” với giá 1.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tr bỏ vào túi quần rồi đi xuống nói Th chở về nhà. Khi đến khu vực trước nhà số 14 LT, phường VT, thành phố N thì bị Tổ công tác kiểm tra phát hiện. Th không biết việc Tr đi mua ma túy.

Tại Kết luận giám định số 216/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8620g (không phải tám sáu hai không gam) là (loại): Heroine.

Vật chứng: Số lượng ma túy còn lại sau giám định 0,6211 gam Heroine.

Bản Cáo trạng số 309/CT-VKSNT ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận vào khoảng 05 giờ 45 phút ngày 06/6/2022, tại khu vực đường LT, phường VT, thành phố N, Tr bị các anh công an bắt quả tang tàng trữ 0,8620 gam Heroine để bản thân sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số 307/2012/HS-ST ngày 25/12/2012 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt Nguyễn Văn Tr 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 29/6/2019 chấp hành xong hình phạt tù nên bị cáo chưa được xóa án tích; Bản án số 307/2012/HS-ST này xác định bị cáo Tr phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do đó bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, bản Cáo trạng số 309/CT-VKSNT ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2009/HS-ST ngày 23/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2011; Quyết định số 345/QĐ-UB ngày 24/01/2000 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc đưa vào trường giáo dưỡng đối với Nguyễn Văn Tr, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2002. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo Tr nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Tr. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Đối với người đàn ông tên “Đ” đã bán ma túy cho Tr hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đỗ Trần Th không biết Nguyễn Văn Tr đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với Th.

Đối với xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển kiểm soát 79K9-4030, qua xác minh chủ sở hữu xe này là chị Đỗ Trần Thị Thanh D. Chị D là chị ruột của Đỗ Trần Th, Th mượn xe của chị D và dùng xe này chở Nguyễn Văn Tr. Tại phiên tòa, chị D vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì nên không xét.

[5] Về vật chứng thu giữ: 01 phong bì giấy chứa mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A có khối lượng 0,6211g. Đây là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/6/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “vụ 216/GĐ-GT/2022; Mẫu vật còn lại sau giám định chất bột nén màu trắng trong mẫu A có khối lượng là 0,6211gam”, một mặt có chữ ký niêm phong của, Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Khắc Huy, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Văn Chung và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự Tp.N).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo; đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rực